

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Hải

Bà Trần Thị Chiêm

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Hồng Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 2 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 2 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Phi K, sinh năm: 1977. Nơi sinh: Long An; Tên gọi khác: T; Nơi đăng ký NKTT: 15/18 hẻm 570 C, Phường 7, thành phố T, tỉnh Long An; Nơi đã cư trú: 106/2B N, Phường 4, thành phố T, tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không; Cha ruột: Nguyễn Đại N, (Chết); Mẹ ruột: Nguyễn Thị V, sinh năm: 1954 (Sống); Gia đình có 03 anh em, bị can là con lớn; Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Nhân thân: Năm 2005 bị TAND tỉnh Long An xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Năm 2007 bị TAND huyện B xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam; Bị can K bị tạm giữ từ ngày 05/10/2021 đến ngày 14/10/2021 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố T.

2.2 Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bị can Nguyễn Thanh Vân T, sinh năm: 1999;
Địa chỉ: ấp 4, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang

2. Bà Nguyễn Thị Mai T, sinh năm 1979;

Địa chỉ: 155/10 khu phố B, phường D, tỉnh Bình Dương

3. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1954;

Địa chỉ: số 106/2B, N, phường 4, thành phố T, Long An.

4. Bà Đặng Thị Minh H, sinh năm 1971;

Địa chỉ: số 56/25 L, phường 4, thành phố T, Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/10/2021, Nguyễn Phi K, đang ở nhà nghỉ Trúc Đ, địa chỉ: 56/25 L, Phường 4, thành phố T cùng bạn gái tên Nguyễn Thanh Vân Thảo, sinh năm: 1999, ngụ: ấp 4, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang, lúc này K nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên điều khiển xe mô tô biển số 61T4-7064 đi đến khu nhà hoang tại dốc cầu sắt T thuộc Phường 2, thành phố T để tìm người bán ma túy. Khi đến khu vực trên, K gặp T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đang đứng cùng một số thanh niên lạ (không rõ họ tên), K hỏi T: “Có đồ không, bán cho 03 xị” (“đồ” có nghĩa là ma túy đá), T trả lời: “Có”, bị can đưa cho T số tiền 300.000 đồng, T đưa lại cho K 02 gói nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng bên trong gồm: 01 gói nylon màu trắng lớn chứa tinh thể màu trắng bên trong giá 200.000 đồng và 01 gói nylon màu trắng nhỏ chứa tinh thể màu trắng bên trong giá 100.000 đồng. K cất giữ 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng bên trong vào túi quần jean phía sau bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô 61T4-7064 về lại phòng số 6, nhà nghỉ Trúc Đ nghỉ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đang ở phòng nghỉ, K lấy ra 01 gói nylon lớn chứa tinh thể màu trắng bên trong để trên đĩa đựng trái cây để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện. Sau đó lực lượng Công an tiến hành kiểm tra quần jean của bị can (lúc này đã cởi ra để trên ghế) phát hiện thêm 01 gói nylon nhỏ chứa tinh thể màu trắng bên trong, trong túi quần phía sau. Tiếp tục kiểm tra trong phòng vệ sinh của phòng nghỉ, lực lượng Công an phát hiện 04 đoạn ống hút hàn kín 02 đầu có chứa chất bột màu trắng bên trong nên đã tiến hành lập biên bản thu giữ các tang vật sau: 02 gói nylon màu trắng hàn kín 02 đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng, đã được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Phi K, Đặng Thị Minh H, Lê Hữu Đ; 04 (bốn) đoạn ống hút nhựa màu trắng hàn kín 02 đầu chứa chất bột bên trong, được niêm phong có chữ ký xác nhận của Đặng Thị Minh H, Lê Hữu Đ; 01 xe mô tô mang biển số 61T4-7064; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh.

Tại Cơ quan điều tra, K thừa nhận 02 gói nylon chứa tinh thể màu trắng bên trong là ma túy, K mua về để sử dụng. Riêng 04 đoạn ống hút hàn kín 02

đầu có chứa chất bột màu trắng bên trong, K không thừa nhận và không xác định được của người nào.

Kết luận giám định số 797/2021/KLGD ngày 13/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An xác định: Tinh thể màu trắng đựng trong 02(hai) gói ny lon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,3627 gam, loại: Methamphetamine; Chất bột màu trắng đựng trong 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,1397 gam, loại Heroine.

Xử lý tang vật: Xe mô tô 61T4-7064, qua điều tra xác định: biển số xe mô tô 61T4-7064 là xe mô tô loại Majesty, có số khung: 101140, số máy: 101140 do bà Nguyễn Thị Mai T, Ngụ: 15/38 B, D, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ phương tiện. Còn xe mô tô tạm giữ của bị can có số khung: RLCS16S209Y092113, số máy: 16S2092114, qua xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An xác định xe mô tô này không có dữ liệu đăng ký. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh làm rõ xử lý sau; Đối với 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,1397 gam, loại Heroine, do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ điều tra làm rõ xử lý sau; Đối với Ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,3627 gam, qua giám định còn lại 0,2257 gam được đóng gói niêm phong ngày 13/10/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Long An; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh. Tiếp tục tạm giữ, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSTA-HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Phi K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Phi K gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017), **điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015** (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Phi K, mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đề nghị Hội đồng xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phi K hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt. Xét thấy người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và họ không có yêu cầu nào khác đối với bị cáo nên việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng theo quy định tại Điều 292, Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng Nguyễn Phi K là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 23 giờ ngày 05/10/2021, K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,3627 gam Methamphetamine, tại Phường 4 thành phố T, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật. Quá trình điều tra Nguyễn Phi K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Như vậy hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó cho thấy bản cáo trạng số 12/CT-VKSTA-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Phi K về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bất chấp pháp luật nên bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là sẽ gây nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và để mặc cho hậu quả xảy ra. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tiền sự: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Về nhân thân: Năm 2005 bị TAND tỉnh Long An xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Năm 2007 bị TAND huyện B xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Phi K đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu bản thân, không nhằm mục đích thu lợi bất chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng vụ án: Xe mô tô 61T4-7064, qua điều tra xác định: biển số xe mô tô 61T4-7064 là xe mô tô loại Majesty, có số khung: 101140, số máy: 101140 do bà Nguyễn Thị Mai T, Ngụ: 15/38 B, D, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ phương. Còn xe mô tô tạm giữ của bị can có số khung: RLCS16S209Y092113, số máy: 16S2092114, qua xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Long An xác định xe mô tô này không có dữ liệu đăng ký. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp. Đối với tang vật là 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,1397 gam, loại Heroine, do chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ điều tra làm rõ xử lý sau. Đối với ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,3627 gam, qua giám định còn lại 0,2257 gam được đóng gói niêm phong ngày 13/10/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Long An là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh của bị cáo không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với nguồn gốc ma túy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai đối tượng tên T đã bán ma túy cho bị cáo tại khu nhà hoang ốc cầu sắt T, qua xác minh tại Công an Phường 2, thành phố T không xác định được đối tượng trên nên Cơ quan CSĐT – Công an thành phố T tiếp tục xác minh làm rõ là có căn cứ.

[9] Đối với Nguyễn Thanh Vân T, qua điều tra xác định việc K đi mua ma túy về sử dụng không có bàn bạc trước với T và T không biết việc K đi mua ma túy, T không sử dụng ma túy chung với K, nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với T cũng như không có cơ sở xem xét Nguyễn Phi K về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, qua điều tra xác định T dương tính với ma túy loại Methamphetamine, nên Cơ quan Công an điều tra đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thanh Vân T là phù hợp.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ **điểm c** khoản 1 Điều 249; **điểm s** khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều **38** Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi K: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/10/2021.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Phi K 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/2/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

5. Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: Ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,3627 gam, qua giám định còn lại 0,2257 gam được đóng gói niêm phong ngày 13/10/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Long An.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệp Oppo màu xanh. Tất cả tang vật do chỉ huy thi hành án dân sự thành phố T quản lý (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/01/2022 **giữa** cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố T với Chỉ huy thi hành án dân sự thành phố T).

6. Căn cứ Điều 135, 136, 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Phi K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp T; (01)
- Công an tp T; (01)
- Chi cục THADS tp T; (01)
- UBND phường 4, tp Tân An(nơi bị cáo cư trú); (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Tuyến